

Bố Trạch, ngày 26 tháng 6 năm 2024

## THƯ MỜI THẨM ĐỊNH GIÁ

**Kính gửi:** Các Công ty thẩm định giá.

Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch đang có nhu cầu làm bộ đặt bồn Oxy lỏng tại Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch và sơn mặt ngoài khu nhà Kiểm soát nhiễm khuẩn, khoa Nội Tổng hợp. Nay thông báo đến các công ty có đủ năng lực và kinh nghiệm thẩm định giá đáp ứng yêu cầu tham gia gửi hồ sơ năng lực kinh nghiệm thẩm định giá đến bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch

Thời gian nhận hồ sơ năng lực kinh nghiệm: Từ ngày 26 tháng 6 năm 2024 đến hết ngày 02 tháng 7 năm 2024.

Kính mời nhà thầu quan tâm và đủ điều kiện gửi hồ sơ đáp ứng thẩm định giá đến Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch (Trong giờ hành chính). Địa chỉ: Tổ dân phố 5 – thị trấn Hoàn Lão – huyện Bố Trạch – tỉnh Quảng Bình.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Bà: Nguyễn Mai Huyền Thủy - Cán bộ phòng Tổ chức – Hành chính, Số điện thoại: 0919.256.832.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tất Thắng**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo thư mời số: 1447 /TM-BVĐK ngày 26 tháng 6 năm 2024)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
A	<b>Gói số 1:</b>		
	<p><b>Mô tả chung nhà đặt bồn oxy lỏng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng bể đặt bồn O xy với kích thước (D)4,0m(R)4,0m (H) 2,8m; cốt +/- 0,00 cao hơn cốt sân hoàn thiện 0,2m</li> <li>- Bể móng bê tông cốt thép đá 1x2 cấp độ bền B.15 (mác 200) dày 200; KT: 4,0x4,0 m</li> <li>- Tường bao bể bằng khung thép hộp tráng kẽm KT 50x50x2 + lưới thép B40 3 ly mạ kẽm kích thước khung bao 3 mặt</li> </ul> <p>Dài: (3,7+3,7+3,7+0,85)m , cao 2,8m bao gồm cả cửa 2 cánh khung thép lưới B40 3 ly</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần khung bao lưới B40 tiếp giáp với bể cũ tháo dỡ</li> <li>- Cốt hoàn thiện bể mới cao hơn cốt hoàn thiện bể cũ 100mm</li> </ul>		
I	<b>Chi phí vật liệu</b>		
1	Bu lông M20x200	cái	11
2	Cát vàng	m <sup>3</sup>	5,3
3	Cửa 2 cánh khung thép hộp 50x50x2 lưới B40 1600x2200mm	m <sup>2</sup>	3,52
4	Đá 1x2	m <sup>3</sup>	7,2
5	Đá 2x4	m <sup>3</sup>	1,5
6	Dây thép	kg	5,6
7	Đinh	kg	1,2
8	Gỗ chống	m <sup>3</sup>	0,0421
9	Gỗ đà nẹp	m <sup>3</sup>	0,008
10	Gỗ ván	m <sup>3</sup>	0,077
11	Khí gas	kg	4,4
12	Lưới thép B40 mạ kẽm 3,0 ly	m <sup>2</sup>	40,1
13	Nước	lít	1,797
14	Oxy	chai	02
15	Que hàn	kg	15,3
16	Thép bản dày 20mm	kg	1,8
17	Thép hộp mạ kẽm 50x50x2	kg	211
18	Thép tròn D10mm	kg	347
19	Xi măng PCB30 Sông Gianh	kg	353



STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
20	Xi măng PCB40 Sông Gianh	kg	2,124
<b>II</b>	<b>Chi phí nhân công</b>		
1	Nhân công bậc 3,0/7 - Nhóm 1	công	4,72
2	Nhân công bậc 3,0/7 - Nhóm 2	công	12
3	Nhân công bậc 3,5/7 - Nhóm 2	công	5,91
<b>III</b>	<b>Chi phí máy thi công</b>		
1	Biến thế hàn xoay chiều - công suất: 23 kW	ca	4,4
2	Máy cắt uốn cốt thép - công suất: 5 kW	ca	0,14
3	Máy đầm bê tông, đầm bàn - công suất: 1,0 kW	ca	0,15
4	Máy đầm bê tông, đầm dùi - công suất: 1,5 kW	ca	0,71
5	Máy đầm đất cầm tay - trọng lượng: 70 kg	ca	0,042
6	Máy trộn bê tông - dung tích: 250 lít	ca	0,92
<b>B</b>	<b>Gói số 2:</b>		
1	<b>Cạo bỏ lớp vôi, sơn cũ trên bề mặt tường, trụ, cột, trần</b> - Diện tích Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn: 258,7m <sup>2</sup> (Tường phía gần mái tôn: 9m <sup>2</sup> ; Thành sê nô 2 mặt: 31m <sup>2</sup> ; Tường ngoài phía trước và bên thu hồi: 104,5m <sup>2</sup> ; Trụ 11 cái: 35,2m <sup>2</sup> ; Chân móng: 32m <sup>2</sup> , trần hành lang: 47m <sup>2</sup> ). - Diện tích phòng Trường khoa Nội: 39m <sup>2</sup>	M <sup>2</sup>	297,7
2	<b>Sơn dặm, trần, trụ, cột ngoài nhà không bả bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ, với loại sơn sử dụng là Dulux</b> - Diện tích Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn: 258,7m <sup>2</sup> (Tường phía gần mái tôn: 9m <sup>2</sup> ; Thành sê nô 2 mặt: 31m <sup>2</sup> ; Tường ngoài phía trước và bên thu hồi: 104,5m <sup>2</sup> ; Trụ 11 cái: 35,2m <sup>2</sup> ; Chân móng: 32m <sup>2</sup> , trần hành lang: 47m <sup>2</sup> ) - Diện tích phòng Trường khoa Nội: 39m <sup>2</sup>	M <sup>2</sup>	297,7

H. NG B. H.